



QUY ĐỊNH

Mã số: CN.2020.1

**Đánh giá và cho điểm đối với viên chức
khỏi giảng dạy năm 2020**
(Từ ngạch Viên trở lên, gọi chung là giảng viên)
[5 tiêu chuẩn, 11 tiêu chí]

Họ tên:.....

Đơn vị:

Tiêu chuẩn /Tiêu chí	Nội dung	Điểm quy định	Điểm đánh giá		
			Cá nhân tự chấm	Trưởng bộ môn	Hội đồng ĐGKQTHCV đơn vị
1	Hoạt động giảng dạy	42.0			
1.1	Hoàn thành từ 110% định mức giờ chuẩn trực tiếp trên lớp trở lên	26.0			
	Hoàn thành từ 90% đến dưới 110% định mức giờ chuẩn trực tiếp trên lớp	22.0			
	Hoàn thành từ 70% đến dưới 90% định mức giờ chuẩn trực tiếp trên lớp	18.0			
	Hoàn thành từ 50% đến dưới 70% định mức giờ chuẩn trực tiếp trên lớp	16.0			
	Hoàn thành từ 30% đến dưới 50% định mức giờ chuẩn trực tiếp trên lớp	14.0			
1.2	Kết quả khảo sát chất lượng dịch vụ từ 6.0 điểm trở lên	10.0			
	Kết quả khảo sát chất lượng dịch vụ từ 5.5 điểm đến dưới 6.0 điểm	8.0			
	Kết quả khảo sát chất lượng dịch vụ từ 5.0 điểm đến dưới 5.5 điểm	6.0			
1.3	Có video clip để giảng dạy (áp dụng đối với giảng viên Ban GDTC)	6.0			
	Có tham gia giảng dạy online	6.0			
2	Hoạt động khoa học¹	32.0			
3	Hoạt động chuyên môn khác²	10.0			
3.1	Tham gia các hoạt động chuyên môn của khoa/ban	3.0			
	<i>Tham gia từ đủ 90% trở lên</i>	3.0			

¹ Cứ mỗi 1 giờ nghiên cứu khoa học sẽ được 0.02 điểm. Điểm tối đa không vượt quá 32.

² Điểm tối đa không vượt quá 10 điểm

Tiêu chuẩn /Tiêu chí	Nội dung	Điểm quy định	Điểm đánh giá		
			Cá nhân tự chấm	Trưởng bộ môn	Hội đồng ĐGKQTHCV đơn vị
	<i>Tham gia từ 80% đến dưới 90%</i>	2.0			
	<i>Tham gia từ 70% đến dưới 80%</i>	1.0			
	<i>Tham gia dưới 70%</i>	0			
3.2	Tham gia các hoạt động chuyên môn của bộ môn/chương trình đào tạo	3.0			
	<i>Tham gia từ đủ 90% trở lên</i>	3.0			
	<i>Tham gia từ 80% đến dưới 90%</i>	2.0			
	<i>Tham gia từ 70% đến dưới 80%</i>	1.0			
	<i>Tham gia dưới 70%</i>	0			
3.3	Tham gia coi thi từ 15 ca trở lên	2.0			
	Tham gia coi thi từ 10 đến dưới 15 ca	1.0			
3.4	Tham gia xây dựng ngân hàng câu hỏi thi	4.0			
	Tham gia cập nhật ngân hàng câu hỏi thi	2.0			
4	Kiến thức, kỹ năng bổ trợ³	6.0			
4.1	<i>Giảng viên Khoa Ngoại ngữ kinh tế</i>				
	Có bằng đại học hoặc sau đại học về lĩnh vực kinh tế	4.0			
	Có chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực kinh tế ⁴	3.0			
	Trình độ ngoại ngữ (Pháp, Đức, Nga, Hoa, Nhật) đạt từ chuẩn bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam	3.0			
	<i>Giảng viên các khoa, viện còn lại (các trường hợp miễn trừ và đang trong lộ trình cam kết được điểm tối đa)</i>				
	Trình độ tiếng Anh đạt chuẩn theo lộ trình đã cam kết	3.0			
	Trình độ ngoại ngữ (Pháp, Đức, Nga, Hoa, Nhật) đạt từ chuẩn bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam	2.0			
4.2	Hoàn thành ít nhất 1 (một) khóa huấn luyện kỹ năng mềm/bồi dưỡng chuyên môn có chứng chỉ gắn với công việc và	2.0			

³ Điểm tối đa không vượt quá 6 điểm

⁴ Chỉ tính trong năm được cấp chứng chỉ.

Tiêu chuẩn /Tiêu chí	Nội dung	Điểm quy định	Điểm đánh giá		
			Cá nhân tự chấm	Trưởng bộ môn	Hội đồng ĐGKQTHCV đơn vị
	được UEH công nhận				
5	Hoạt động đoàn thể, cộng đồng⁵	10.0			
5.1	Tham gia hoạt động của các tổ chức đoàn thể	5.0			
	<i>Tham gia đầy đủ và có kết quả được ghi nhận (minh chứng về kết quả được ghi nhận)</i>	5.0			
	<i>Tham gia đầy đủ</i>	4.0			
	<i>Tham gia chưa đầy đủ</i>	3.0			
	<i>Không tham gia</i>	0			
5.2	Tham gia xây dựng, đóng góp cho đơn vị, thực hiện các công tác do lãnh đạo đơn vị phân công	5.0			
	<i>Tham gia đầy đủ và có đóng góp tích cực vào công tác của đơn vị</i>	5.0			
	<i>Tham gia đầy đủ</i>	4.0			
	<i>Tham gia chưa đầy đủ</i>	3.0			
	<i>Không tham gia</i>	0			
Tổng điểm ban đầu		100.0			
6	Điểm cộng (chỉ tính những phát sinh trong năm đánh giá)				
6.1	Được bổ nhiệm chức danh Giáo sư	10.0			
6.2	Được bổ nhiệm vào ngạch Chuyên gia cao cấp	10.0			
6.3	Được phong tặng Danh hiệu Nhà giáo Nhân dân	10.0			
6.4	Được bổ nhiệm chức danh Phó Giáo sư	7.0			
6.5	Được bổ nhiệm vào ngạch Giảng viên cao cấp	7.0			
6.6	Được phong tặng Danh hiệu Nhà giáo Ưu tú	7.0			
6.7	Được bổ nhiệm vào ngạch Giảng viên chính	4.0			
6.8	Bảo vệ thành công luận án tiến sĩ	6.0			

⁵ Tiêu chuẩn này do Hội đồng ĐGKQTHCV đơn vị đánh giá.

Tiêu chuẩn /Tiêu chí	Nội dung	Điểm quy định	Điểm đánh giá		
			Cá nhân tự chấm	Trưởng bộ môn	Hội đồng ĐKGQTHCV đơn vị
6.9	Cố vấn ⁶ các câu lạc bộ/Giám khảo các cuộc thi học thuật, phong trào, hoạt động tình nguyện của sinh viên	1.0			
6.10	Hoàn thành nhiệm vụ cố vấn học tập	1.0			
6.11	Tham gia phục vụ công tác kiểm định (MOET, FIBAA, AUN,...)	3.0			
6.12	Tham gia công tác xếp hạng của Trường	3.0			
6.13	Tham gia hoạt động hợp tác quốc tế của khoa/trường (có minh chứng cụ thể)	2.0			
6.14	Tham gia hoạt động kết nối doanh nghiệp của khoa/trường (có minh chứng cụ thể)	2.0			
6.15	Tham gia từ đủ 6 buổi tư vấn tuyển sinh của UEH trở lên ⁷	2.0			
	Tham gia từ đủ 3 đến dưới 6 buổi tư vấn tuyển sinh của UEH	1.0			
6.16	Được các tổ chức, cơ quan ngoài UEH ghi nhận thành tích trong hoạt động xã hội, đoàn thể, cộng đồng (có minh chứng cụ thể)	2.0			
6.17	Có bài viết trên Bản tin UEH/Portal UEH	1.0			
6.18	Thành viên Ban chấp hành các tổ chức Đảng và đoàn thể	1.0			
6.19	Hướng dẫn độc lập NCS bảo vệ thành công luận án tiến sĩ	8.0			
6.20	Hướng dẫn chính NCS bảo vệ thành công luận án tiến sĩ	5.0			
6.21	Hướng dẫn phụ NCS bảo vệ thành công luận án tiến sĩ	3.0			
6.22	Tham gia hội đồng chấm luận án tiến sĩ	3.0			
6.23	Tham gia phản biện độc lập luận án tiến sĩ	2.0			
6.24	Tham gia hội đồng chấm tiểu luận tổng quan và các chuyên đề tiến sĩ	2.0			
6.25	Hướng dẫn học viên cao học bảo vệ thành	3.0			

⁶ “Cố vấn” là tham gia làm thành viên ban chỉ đạo/ban điều hành/ban chuyên môn,... Tiêu chí này cần đính kèm file minh chứng và minh chứng không được trùng với nội dung của tiêu chí hoạt động nghiên cứu khoa học.

⁷ Tiêu chí này do các đơn vị quản lý đào tạo đánh giá.

Tiêu chuẩn /Tiêu chí	Nội dung	Điểm quy định	Điểm đánh giá		
			Cá nhân tự chấm	Trưởng bộ môn	Hội đồng ĐGKQTHCV đơn vị
	công luận văn thạc sĩ				
6.26	Giảng viên Ban Giáo dục thể chất tham gia công tác tổ chức các giải thể thao cấp Bộ/Thành phố hoặc tương đương (được UEH đồng ý)	4.0			
6.27	Giảng viên Ban Giáo dục thể chất tham gia công tác trọng tài các giải thể thao cấp Bộ/Thành phố hoặc tương đương (được UEH đồng ý)	4.0			
6.28	Huấn luyện viên các đội tuyển tham dự giải thể thao cấp Bộ/Thành phố hoặc tương đương đạt huy chương (được UEH đồng ý)	6.0			
	Huấn luyện viên các đội tuyển tham dự giải thể thao cấp Bộ/Thành phố hoặc tương đương (được UEH đồng ý)	4.0			
6.29	Xây dựng đề cương chi tiết môn học đạt yêu cầu	4.0			
	Chỉnh sửa đề cương chi tiết môn học (syllabus) đạt yêu cầu	2.0			
6.30	Tham gia xây dựng chương trình đào tạo	4.0			
	Tham gia cập nhật chương trình đào tạo	2.0			
6.31	Tham gia công tác tổ chức/chuyên môn các hội thao của UEH (áp dụng đối với giảng viên Ban GDTC)	2.0			
6.32	Có hướng dẫn sinh viên tham gia học kỳ doanh nghiệp (minh chứng)	1.0			
6.33	Thu hút tài trợ trị giá từ 50 triệu đồng trở lên cho UEH (minh chứng)	2.0			
6.34	Thành viên của các tổ chức nghề nghiệp trong nước, quốc tế hoặc thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở của các trường đại học khác (minh chứng)	1.0			
6.35	Giảng dạy môn học mới theo sự phân công của bộ môn, khoa (minh chứng)	3.0			
6.36	Có trình độ tiếng Anh vượt chuẩn so với lộ trình cam kết	2.0			
6.37	Có hoạt động chuyển giao khoa học cho	2.0			

Tiêu chuẩn /Tiêu chí	Nội dung	Điểm quy định	Điểm đánh giá		
			Cá nhân tự chấm	Trưởng bộ môn	Hội đồng ĐKGQTHCV đơn vị
	các đơn vị ngoài trường được UEH đồng ý (minh chứng)				
7	Điểm trừ (<i>chỉ tính những phát sinh trong năm đánh giá</i>)				
7.1	Mỗi lần tự ý bỏ giảng	5.0			
7.2	Mỗi lần tự ý mời người ngoài UEH giảng hộ	5.0			
7.3	Mỗi lần bị lãnh đạo đơn vị phê bình về tác phong/thái độ/hiệu suất làm việc	3.0			
7.4	Mỗi lần vi phạm quy chế coi thi	2.0			
7.5	Mỗi 15 (muội lăm) ngày chậm thanh quyết toán tạm ứng kinh phí	2.0			
7.6	Mỗi 5 (năm) ngày nộp điểm trễ	1.0			
7.7	Mỗi lần vi phạm giờ giấc giảng dạy	1.0			
7.8	Hút thuốc trong khuôn viên UEH	10.0			
7.9	Uống rượu/bia trước hoặc trong giờ làm việc	10.0			
7.10	Mỗi lần làm mất/hư hỏng tài sản giá trị từ 1 triệu đồng trở lên	2.0			
7.11	Chưa đạt chuẩn trình độ tiếng Anh theo lộ trình đã cam kết	2.0			
Tổng điểm đánh giá					
Hệ số điều chỉnh					
Tổng điểm cuối cùng					

ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG VIÊN CHỨC THEO NGHỊ ĐỊNH 90/2020/NĐ-CP

1. Xếp loại “**Không hoàn thành nhiệm vụ**” cho viên chức thuộc một trong những trường hợp dưới đây:

- Dưới 50 điểm.
- Hoàn thành dưới 70% định mức NCKH (đối với giảng viên).
- Hoàn thành dưới 70% định mức giờ chuẩn giảng dạy (đối với giảng viên).
- Bị xử lý kỷ luật từ hình thức Khiển trách trở lên.

2. Xếp loại “**Hoàn thành nhiệm vụ**” cho viên chức thỏa mãn tất cả các điều kiện:

- Từ đủ 50 điểm trở lên.
- Hoàn thành từ đủ 70% định mức NCKH trở lên (đối với giảng viên).
- Hoàn thành từ đủ 70% định mức giờ chuẩn giảng dạy trở lên (đối với giảng viên).
- Trong năm không bị xử lý kỷ luật.

3. Xếp loại “**Hoàn thành tốt nhiệm vụ**” cho viên chức thỏa mãn tất cả các điều kiện:

- Từ đủ 60 điểm trở lên.
- Hoàn thành từ đủ 100% định mức NCKH trở lên (đối với giảng viên).
- Hoàn thành từ đủ 100% định mức giờ chuẩn giảng dạy trở lên (đối với giảng viên).
- Trong năm không bị xử lý kỷ luật.

4. Xếp loại “**Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**” cho viên chức thỏa mãn tất cả các điều kiện:

- Từ đủ 70 điểm trở lên.
- Hoàn thành từ đủ 100% định mức NCKH trở lên (đối với giảng viên).
- Hoàn thành từ đủ 100% định mức giờ chuẩn giảng dạy trở lên (đối với giảng viên).
- Trong năm không bị xử lý kỷ luật.

Trong đó:

- Điểm đánh giá kết quả thực hiện công việc được sử dụng trong xếp loại là điểm gốc, không tính tỷ lệ số tháng làm việc thực tế trong năm.

- Nếu viên chức đủ điều kiện xếp loại vào nhiều mức thì chọn mức xếp loại cao nhất.

5. Các trường hợp khác:

- Viên chức nghỉ không tham gia công tác theo quy định của pháp luật trong năm từ 03 tháng đến dưới 06 tháng thì vẫn thực hiện đánh giá nhưng không xếp loại ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên
- Viên chức nghỉ chế độ thai sản theo quy định của pháp luật thì kết quả xếp loại trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.

TIÊU CHUẨN XÉT CHỌN DANH HIỆU THI ĐUA - HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

• Danh hiệu **Lao động tiên tiến**: được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

• Danh hiệu “**Giảng viên xuất sắc**”, “**Cán bộ quản lý xuất sắc**”, “**Nhân viên xuất sắc**”: được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

• Danh hiệu **Chiến sĩ thi đua cơ sở**: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng UEH sẽ chọn các cá nhân có điểm đánh giá cao nhất trong số các cá nhân được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong mỗi khối thi đua để công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; đảm bảo số lượng Chiến sĩ thi đua cơ sở không vượt quá 15% số lượng Lao động tiên tiến.

• Danh hiệu **Chiến sĩ thi đua cấp Bộ**: xét tặng cho các cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất trong số những cá nhân có ba lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và có ít nhất 01 sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học có phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp Bộ hoặc trưng dương trở lên được công nhận.

• Danh hiệu **Chiến sĩ thi đua toàn quốc**: được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất trong số những cá nhân đáp ứng đủ tất cả các tiêu chuẩn: Từ 85 điểm trở lên; có 02 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ (đề nghị ngay trong năm liền sau năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ lần thứ 2); có ít nhất 01 sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học có phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp toàn quốc được công nhận.

• Hình thức **Bằng khen của Bộ trưởng**: được xét tặng cho các cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất trong số những cá nhân có 02 năm trở lên liên tục được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tính đến thời điểm đề nghị xét tặng, trong thời gian đó có 02 sáng kiến hoặc tương đương được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở trở lên.

• Hình thức **Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ**: được xét tặng cho các cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất trong số những cá nhân Từ 85 điểm trở lên, đã được tặng Bằng khen cấp Bộ hoặc tương đương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến hoặc tương đương được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở trở lên.

• Hình thức (cao nhất được đề nghị) **Huân chương lao động hạng Ba**: Từ 85 điểm trở lên, đã được tặng thưởng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng cấp Bộ hoặc tương đương trở lên được công nhận.

• Hình thức (cao nhất được đề nghị) **Huân chương lao động hạng Nhì**: Từ 85 điểm trở lên, đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 03 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng cấp Bộ hoặc tương đương trở lên được công nhận.

• Hình thức (cao nhất được đề nghị) **Huân chương lao động hạng Nhất**: Từ 85 điểm trở lên, đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 04 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng cấp Bộ hoặc tương đương trở lên được công nhận.

Trong đó: Không xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với viên chức bị xử lý kỷ luật trong năm hoặc viên chức mới tuyển dụng dưới 10 tháng.

VINH DANH

Những cá nhân có tổng điểm cuối cùng cao nhất (không tính điểm cộng) sẽ được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng UEH bầu chọn để vinh danh **Giăng viên của năm**; được trao chứng nhận, cúp và tiền mặt; được đưa tin trên Portal, Bản tin UEH và lưu danh tại phòng truyền thống UEH.

Ngoài ra, UEH sẽ có giải thưởng **Nghiên cứu khoa học xuất sắc của năm** dành cho những cá nhân có số giờ NCKH thực tế trong năm cao nhất./-